



## Phụ lục I

# HƯỚNG DẪN THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Thông báo số 489 /TB-HVYDCT, ngày 29 tháng 02 năm 2024  
của Học viện Y - Dược cổ truyền Việt Nam)

## I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2017 của chính phủ về Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

- Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số, thi đỗ và học tại các cơ sở giáo dục đại học.

## II. NỘI DUNG CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

### 1. Đối tượng và hồ sơ xét miễn học phí:

TT	Đối tượng được xét miễn học phí	Hồ sơ cần nộp (Bản sao có chứng thực không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ và phải có bản chính để đối chiếu)
1.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Sinh viên là con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945;</li><li>- Sinh viên là con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;</li><li>- Sinh viên là con của liệt sỹ;</li></ul>	<ol style="list-style-type: none"><li>Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện.</li><li>Bản sao giấy khai sinh.</li><li>Giấy xác nhận thuộc đối tượng người có công và thân nhân người có công do</li></ol>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên là con của thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993;</li> <li>- Sinh viên là con của người được hưởng chính sách như thương binh;</li> <li>- Sinh viên là con của bệnh binh;</li> <li>- Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.</li> <li>- Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế;</li> <li>- Sinh viên là con của người hoạt động cách mạng kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế bị địch bắt tù, đày;</li> <li>- Sinh viên là con của người có công giúp đỡ cách mạng.</li> </ul>	<p>ơ quan quản lý đối tượng người có công hoặc UBND xã cấp.</p> <p>4. Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</p>
2.	Sinh viên khuyết tật	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>Mẫu phụ lục V, NĐ81</b>) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện.</li> <li>2. Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>3. Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã (<b>Mẫu 2</b>- Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012);Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo (năm 2024)</li> <li>4. Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ol>
3	<p>Sinh viên mồ côi:</p> <p>Được áp dụng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội</p> <p>2. Người thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều 5, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng mà đủ 16 tuổi nhưng đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất thì tiếp tục được hưởng chính sách trợ giúp xã hội cho đến khi kết thúc học, nhưng tối đa không quá 22 tuổi.</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>Mẫu phụ lục V, NĐ81</b>) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện.</li> <li>2. Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>3. Bản sao giấy chứng tử của cha, mẹ.</li> <li>4. Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ol>

4.	<p>Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Đơn đề nghị MGHP (<b>Mẫu phụ lục V, NĐ81</b>) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện.</li> <li>Bản sao giấy khai sinh</li> <li>Bản sao giấy chứng nhận dân tộc thiểu số; sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo (năm 2024).</li> <li>Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ol>
5.	<p>Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên hỗ trợ học tập đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: <b>Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ</b> (sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người).</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Đơn đề nghị MGHP (<b>Mẫu phụ lục V, NĐ81</b>) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện.</li> <li>Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người của UBND xã.</li> <li>Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ol>

## 2. Đối tượng và hồ sơ xét giảm 70% học phí

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1	<p>Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. (theo quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/202; Quyết định 433/QĐ-UBND ngày 18/06/2021) và 1 số Quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (<i>theo mẫu</i>); <i>xin lớp trưởng</i></li> <li>- Bản sao giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy chứng nhận sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của Ủy ban dân tộc xã cấp</li> <li>3. Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ul>

## 3. Đối tượng và hồ sơ xét giảm 50% học phí

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1	Sinh viên là con cán bộ, công	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí ( <i>theo mẫu</i> );

chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao công chứng sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của bố/mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.</li> <li>- Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ul>
--	--

### III. NỘI DUNG CHẾ ĐỘ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP VÀ HỖ TRỢ HỌC TẬP.

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1	<p align="center"><b>HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP</b></p> <p>1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.</p> <p>2. Thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: đại học, học viện, trường đại học, tại năm tham dự tuyển sinh theo đúng quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng (<i>Theo thông tư Liên tịch Số: 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập , <i>xin lớp trưởng hoặc</i> lấy trên Website Học viện</li> <li>- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng);</li> <li>- Giấy khai sinh (bản sao có công chứng);</li> </ul>
2	<p align="center"><b>HỖ TRỢ HỌC TẬP</b></p> <p>Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người đó là ( Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: <b>Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ</b>) được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên hỗ trợ học tập đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập , <i>xin lớp trưởng hoặc</i> lấy trên Website Học viện có xác nhận của UBND cấp xã</li> <li>2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người của UBND xã.</li> <li>3. Giấy xác nhận nơi thường trú khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền có dấu đỏ của địa phương.</li> <li>3. Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)</li> </ol>

Ghi chú:

*v*

*- Sinh viên nộp trực tiếp cho các cô phụ trách khóa vào các buổi trong tuần*

*- Sinh viên có hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo phải nộp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp năm 2024 (bản sao có công chứng);*

*- Sinh viên hưởng chế độ cử bắt buộc phải nộp đơn xin hưởng chế độ theo mẫu và Giấy xác nhận thông tin về cư trú (định danh mức 2 về thông tin cá nhân)*

*- Sinh viên có chế độ mới thì nộp hồ sơ theo hướng dẫn trên. *

